

# ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG HỒ CHÍ MINH - YẾU TỐ CƠ BẢN TRONG NHÂN CÁCH TRÍ THỨC VIỆT NAM HIỆN NAY

TS. HOÀNG THỨC LÂN\*

**Abstract:** To improve the quality of revolutionary ethics education for intellectuals, it is necessary to implement the synchronization solutions: 1) step up the Ho Chi Minh ideological education in schools; 2) Make good campaign "Live and learn in the moral example of Ho Chi Minh" for the whole society; 3) Make well the ideological struggle, make plots and tricks of enemy failed; 4) Improving management, evaluation and discipline mechanism of officials and officers in the political system.

**Keywords:** Ethical Revolution, intellectuals personality...

**T**rí thức (TT) Việt Nam là "nguyên khí" của quốc gia, có vai trò đặc biệt quan trọng trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Do đó, giáo dục đạo đức cách mạng (ĐĐCM) Hồ Chí Minh cho đội ngũ TT Việt Nam là việc làm rất cần thiết trong tình hình hiện nay. ĐĐCM Hồ Chí Minh là sự thống nhất biện chứng giữa tính logic về tinh thần cách mạng với phương pháp tư duy biện chứng của chủ nghĩa Mác-Lênin, được hình thành trên cơ sở truyền thống đạo đức (ĐĐ) tốt đẹp của dân tộc và tinh hoa văn hóa nhân loại, trong đó nổi bật lên các phẩm chất: "trung với nước", "hiếu với dân", "yêu thương con người"; "cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư"... đó là những chuẩn mực ĐĐ cơ bản, cần thiết của mỗi người Việt Nam nói chung, mỗi TT Việt Nam nói riêng trong thời đại mới.

## 1. Đạo đức và đạo đức cách mạng

**1.1. Đạo đức:** Là yếu tố cơ bản, cần thiết, là "gốc" trong nhân cách của con người, góp phần quan trọng vào sự ổn định và phát triển của xã hội. Ngay từ thời cổ đại, con người đã bàn đến vấn đề ĐĐ và coi ĐĐ là yếu tố cần thiết để điều chỉnh hành vi, duy trì ổn định, phát triển của cộng đồng xã hội. Trong đó, việc giữ cho lương tâm "trong sạch, lành mạnh" về tinh thần, cùng tư tưởng "hướng thiện" là cơ sở, tiêu chuẩn, thước đo đức hạnh con người. Trong triết học Trung Quốc cổ đại, ĐĐ được bàn nhiều trong các phạm trù mang tính chuẩn mực như: "Tam cương", "Ngũ thường", "Tam tông", "Tứ đức" và được sử dụng rộng rãi trong quản lí, điều hành đất nước của giai cấp thống trị. ĐĐ trong triết học Phật giáo Ấn Độ đề cao yếu tố nội tâm, hướng thiện, trị tà, xây dựng tinh thần nhân văn trong lối sống và hành vi con người. Đó là tư tưởng vị tha, từ

bi, bác ái, cứu khổ, cứu nạn thể hiện tinh thần nhân văn cao cả. Mặc dù, quan niệm về ĐĐ ở các quốc gia khác nhau, song đều có chung một điểm là đều hướng hành vi của con người vươn tới cái thiện, bài trừ cái ác.

Ngày nay, khái niệm ĐĐ cũng được bàn nhiều trong các công trình khoa học. Theo **Từ điển Tiếng Việt**, ĐĐ là: "Những tiêu chuẩn, nguyên tắc được dư luận xã hội thừa nhận, quy định hành vi, quan hệ của con người đối với nhau và đối với xã hội"; theo nghĩa hẹp, ĐĐ là "Phẩm chất tốt đẹp của con người, do tu dưỡng theo những tiêu chuẩn mà có" (1; tr 311). Như vậy, ĐĐ là một hình thái ý thức xã hội phản ánh quan hệ hành vi của con người với cộng đồng qua các chuẩn mực, quy tắc, nguyên tắc được thực hiện và điều chỉnh bằng niềm tin cá nhân và dư luận xã hội, lấy thiện, ác làm tiêu chuẩn để đánh giá.

**1.2. Đạo đức cách mạng Hồ Chí Minh:** Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt nhấn mạnh tầm quan trọng của ĐĐ, theo Người: "Cũng như sông thì có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có ĐĐ, không có ĐĐ thì dù tài giỏi đến mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân" (2; tr 292). Trong công tác cán bộ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt chú trọng đến vấn đề bồi dưỡng ĐĐCM, coi ĐĐ là gốc, nền tảng của người cách mạng trong công cuộc xây dựng CNXH. ĐĐCM trong tư tưởng của Người đã khái quát thành những phẩm chất chung, cơ bản là: "trung với nước", "hiếu với dân"; "yêu thương con người"; "cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư"; "tinh thần quốc tế trong sáng". Quan niệm trên được hiểu là:

\* Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

- *Trung với nước, hiếu với dân*: Kế thừa quan niệm trung với vua, hiếu với cha mẹ của tư tưởng Nho gia, Người đã phát triển thành “*trung với nước*”, “*hiếu với dân*” phù hợp với điều kiện lịch sử mới. Người có lòng trung với nước phải hết lòng tham gia vào sự nghiệp dựng và giữ nước; phải có ý thức tự lực, tự cường dân tộc; không phản bội Tổ quốc, hết lòng đấu tranh và sẵn sàng hi sinh khi Tổ quốc cần. “*Hiếu với dân*” là phẩm chất cơ bản, cần thiết của cán bộ, đảng viên, trong công việc phải biết tôn trọng nhân dân, lấy dân làm gốc, biết lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của dân...

- *Yêu thương con người, sống có nghĩa có tình*: yêu thương con người trong tư tưởng ĐĐCM Hồ Chí Minh là sự kết hợp biện chứng giữa truyền thống nhân nghĩa của dân tộc với chủ nghĩa nhân văn, nhân đạo của nhân loại. Yêu thương con người phải là phẩm chất cao đẹp nhất trong quan hệ giữa người với người trong xã hội; là sự quan tâm, chia sẻ với đồng loại; là mong muốn và thực hiện để “ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành”; dám hi sinh để giải phóng con người... Yêu thương con người phải có niềm tin đối với mọi người; với bản thân thì chặt chẽ, nghiêm khắc, với mọi người thì độ lượng, rộng rãi, sẵn sàng chia sẻ, tha thứ khi người khác mắc sai lầm; phải thực hiện tốt công tác phê bình và tự phê bình, khắc phục những khuyết điểm để cùng tiến bộ.

- *Cần* là cần cù, siêng năng, tinh thần kiên trì, tự lực, không lười biếng trong lao động, có khả năng làm việc thông minh, sáng tạo, có kế hoạch khoa học, hiệu quả. Người còn chỉ ra rằng: người có lòng kiên trì thì việc gì dù khó khăn đến mấy cũng làm được. Người còn lưu ý “lười biếng là kẻ địch của chữ cần”, nếu có một người, một địa phương hoặc một ngành mà lười biếng thì khác nào toàn chuyến xe đang chạy, mà có một bánh chệch ra ngoài đường ray làm chậm trễ cả một chuyến xe. Vì vậy, người lười biếng có tội với đồng bào, với Tổ quốc.

- *Kiệm* là tiết kiệm sức lao động, thời gian, tiền của, phải tiết kiệm từ cái nhỏ đến cái lớn, không phô trương hình thức, không xa hoa, lãng phí. “Cần” và “kiệm” phải đi đôi với nhau như hai chân của con người. “Cần” mà không “kiệm” thì như gió vào “nhà trống”, như nước đổ vào cái thùng không đáy, làm chùng nào xào chùng ấy. “Kiệm” mà không có “cần” thì không tăng thêm và không phát triển được. Người giải thích, tiết kiệm không phải là bủn xỉn, keo kiệt, khi không đáng tiêu xài thì một hạt gạo, một đồng xu cũng không nên tiêu, nhưng khi có việc cần làm lợi cho dân, cho nước thì hao bao nhiêu của, tốn bao nhiêu công cũng vui lòng, như thế mới là “kiệm”.

- *Liêm* là trong sạch, là luôn tôn trọng, giữ gìn của công, của dân, không tham địa vị, tiền tài, sung sướng, không ham người tâng bốc mình; chỉ có một thứ ham là ham học, ham làm, ham tiến bộ. Theo Người, có “kiệm” thì mới có “liêm”, bởi “xa xỉ ắt sinh tham lam”, không giữ được “liêm”. Người khẳng định, tham ô là ăn cắp của công làm của tư, đục khoét nhân dân, tiêu ít mà khai nhiều, lợi dụng của chung, của nhà nước làm quỹ riêng cho địa phương mình là không thực hiện chữ “liêm”, tham ô là trộm cướp, là kẻ thù của nhân dân, do đó muốn “liêm” thật sự thì phải chống tham ô.

- *Chính* là không tà, nghĩa là thẳng thắn, đứng đắn, tà thì ngược lại, không đứng đắn, không thẳng thắn. Theo Người, mỗi người phải “cần, kiệm, liêm, chính” mới là người hoàn hảo, có hai hạng: người thiện và người ác; trong công việc có hai thứ: việc chính và việc tà; người làm việc chính là người thiện, làm việc tà là người ác. “Cần, kiệm, liêm”, là gốc rễ của “chính”, giống như cây cần có gốc rễ, lại cần có cành, lá, hoa, quả, mới là hoàn hảo. Một người cần phải “cần, kiệm, liêm” nhưng còn phải “chính” mới là người hoàn hảo.

- *Chí công vô tư* là ham làm những việc ích quốc, lợi dân, không ham địa vị, không màng công danh, vinh hoa phú quý; “phải lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ. Thực hành “chí công vô tư” là nêu cao chủ nghĩa tập thể, nâng cao ĐĐCM, quét sạch chủ nghĩa cá nhân. Chủ nghĩa cá nhân chỉ biết đến mình, muốn “mọi người vì mình”, nó là giặc nội xâm, còn nguy hiểm hơn cả giặc ngoại xâm. Người chỉ ra mối quan hệ: “Cần, kiệm, liêm, chính” tốt sẽ dẫn tới “chí công vô tư” và “chí công vô tư” một lòng vì dân, vì nước thì nhất định sẽ thực hiện được “cần, kiệm, liêm, chính”.

Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ nêu ra phẩm chất “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư” của những người làm cách mạng để phục vụ nhân dân, phục vụ đất nước mà Người chính là hiện thân của những phẩm chất đó. Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, dù là người phụ bếp, hay khi trở thành Chủ tịch nước, Người luôn nêu cao lối sống cần kiệm, giản dị, không màng danh vọng, không ham của cải, không ham sự xa hoa, không chuộng những nghi thức sang trọng và luôn dành sự quan tâm đặc biệt tới đời sống của nhân dân.

## **2. Vai trò của ĐĐCM trong nhân cách TT Việt Nam hiện nay**

**2.1. Giúp TT hình thành và phát triển lối sống thẳng thắn, trung thực, khiêm tốn, thật thà.** Khi được giáo dục ĐĐCM, TT Việt Nam sẽ nâng cao

bản lĩnh chính trị, có lập trường kiên định với đường lối cách mạng của Đảng và Nhà nước; biết bảo vệ chân lý, lẽ phải; kiên quyết đấu tranh chống lại sự giả dối; không chạy theo chủ nghĩa thành tích, bao che, giấu giếm khuyết điểm, luôn trung thực, không hình thức, vụ lợi. Trên tinh thần đó, TT ngày càng hoàn thiện bản thân đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của các mạng nước nhà.

**2.2. Góp phần nâng cao tinh thần yêu nước, trung thành với Đảng, với Tổ quốc, với lợi ích nhân dân:** TT là đội ngũ lao động trí óc, đảm nhận những chức vụ quan trọng trong bộ máy nhà nước, nên phải có lập trường tư tưởng vững vàng, kiên định với đường lối của Đảng, cách mạng của Nhà nước. TT phải hết lòng tin và đi theo Đảng, chấp hành pháp luật của Nhà nước; luôn gương mẫu trong công việc, chấp hành nghiêm kỉ luật và đấu tranh chống lại những biểu hiện sai lầm, vi phạm pháp luật. TT cách mạng phải nâng cao tinh thần trách nhiệm, cảnh giác đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn của thế lực thù địch chống phá cách mạng... Bên cạnh đó, TT phải trung thành, tận tụy, tôn trọng, hết lòng phục vụ nhân dân; phải lấy dân làm gốc. Thấm nhuần ĐĐCM Hồ Chí Minh, TT Việt Nam phải biết đặt lợi ích giai cấp và dân tộc lên trên lợi ích của cá nhân, luôn vững vàng trước mọi khó khăn; sẵn sàng hi sinh lợi ích cá nhân cho lợi ích của Đảng và Nhà nước.

**2.3. Chống chủ nghĩa cá nhân** (chống tham ô, lãng phí, bè phái, cục bộ, hách dịch, quan liêu...). Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng: Chủ nghĩa cá nhân là việc gì cũng chỉ lo cho lợi ích riêng của mình, không quan tâm đến lợi ích chung của tập thể, như: lười biếng, suy bì, kiêu căng, kèn cựa, nhút nhát, lãng phí, tham ô... Theo Người, chủ nghĩa cá nhân là: đặt lợi ích riêng của mình, của gia đình mình lên trên, lên trước lợi ích chung của dân tộc; là kẻ thù của cách mạng; nguồn gốc của những “*căn bệnh*” làm hư hỏng đội ngũ cán bộ, đảng viên, làm cho Đảng mất dần tính cách mạng, tính trí tuệ, tính ĐĐ, tính nhân dân. Người coi chủ nghĩa cá nhân là “*địch nội xâm*”, một trong những nguy cơ đe dọa sự tồn vong của Đảng. Do vậy, đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên phải kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân. Khắc phục chủ nghĩa cá nhân trong đội ngũ TT Việt Nam sẽ góp phần quan trọng vào cuộc đấu tranh chống bệnh quan liêu, tham lam, lười biếng, kiêu ngạo, hiếu danh. Để xóa bỏ chủ nghĩa cá nhân trong suy nghĩ và hành động của đội ngũ TT Việt Nam hiện nay, trước hết, phải thường xuyên phát động phong trào “*Học tập và làm theo tấm gương ĐĐ Hồ Chí Minh*” trong các cơ quan Đảng và Nhà nước. Qua đó, mỗi

TT Việt Nam có điều kiện để học hỏi, tu dưỡng, rèn luyện ĐĐCM, thực sự là một tấm gương về phẩm chất ĐĐ, lối sống; phải thường xuyên, nghiêm túc tiến hành tự phê bình và phê bình để chữa trị các “*bệnh khuyết điểm*” do chủ nghĩa cá nhân sinh ra. Phải lòi cuốn, hoan nghênh, khuyến khích nhân dân tham gia phê bình cán bộ, đảng viên; đồng thời, mỗi cán bộ, đảng viên phải gắn bó mật thiết với nhân dân, lắng nghe nhân dân, kịp thời khắc phục những hạn chế, thiếu sót, khuyết điểm, trau dồi ĐĐCM.

**2.4. Góp phần chống lười biếng, bê trễ công việc:** Lĩnh hội và thấm nhuần ĐĐCM Hồ Chí Minh sẽ rèn luyện cho TT Việt Nam phẩm chất cao quý, nhân văn; độ lượng, vị tha, chí công - vô tư. Khi đội ngũ TT giác ngộ tinh thần cách mạng, họ sẽ nỗ lực, đam mê vượt qua khó khăn, gian khổ, cống hiến hết mình để đem lại lợi ích cho Tổ quốc và nhân dân, tự hoàn thiện bản thân; biết sử dụng sức lao động hợp lí, sáng tạo để tăng năng suất lao động; ĐĐCM còn giúp đội ngũ TT biết đấu tranh chống lại bệnh lười biếng, chạy theo lối sống hưởng thụ, vị kỉ. Qua đó, góp phần tích cực vào công cuộc xây dựng đất nước trong giai đoạn hiện nay.

**2.5. Giúp TT tự hoàn thiện bản thân đáp ứng yêu cầu của xã hội:** ĐĐCM trong tư tưởng Hồ Chí Minh không chỉ giúp cải tạo xã hội cũ, xây dựng xã hội mới mà còn giúp người cách mạng không ngừng tiến bộ và hoàn thiện bản thân. Mỗi cá nhân muốn hoàn thiện bản thân phải rèn luyện cả “*đức*” và “*tài*”, đây là hai yếu tố có mối quan hệ mật thiết, không thể đề cao hay xem nhẹ mặt này hay mặt khác. Theo Người: “*Tài*” lớn thì “*Đức*” càng phải cao, vì khi đã có “*trí*” thì cái “*đức*” chính là cái đảm bảo cho người cách mạng giữ vững được lí tưởng và phẩm chất cách mạng của chế độ mình tin theo. “*Đức* là gốc” vì trong “*đức*” đã có “*tài*”, có cái “*đức*” sẽ đi đến cái “*trí*”. Bởi người có đức thì bao giờ cũng cố gắng học tập, nâng cao trình độ, rèn luyện năng lực để hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao.

\* \* \*

Giáo dục ĐĐCM cho đội ngũ TT nhằm nâng cao ý thức chính trị, bản lĩnh lập trường của giai cấp công nhân, giúp đội ngũ TT khắc phục những hạn chế của bản thân, cống hiến được nhiều hơn trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Để nâng cao chất lượng giáo dục ĐĐCM cho TT, cần thực hiện đồng bộ các giải pháp như: đẩy mạnh công tác giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh trong nhà trường; thực hiện tốt cuộc vận

(Xem tiếp trang 17)

\* \* \*

Những biện pháp đề xuất trên đây nhằm thực hiện hoạt động TVHN cho HS phổ thông để giúp cho các em có sự định hướng tương lai phù hợp hơn. Đồng thời, thực hiện tốt công tác TVHN còn giúp cho việc phân luồng HS sau THCS và THPT của ngành giáo dục, đáp ứng nhu cầu phát triển nguồn nhân lực của xã hội. Các biện pháp đề xuất cần được thực hiện linh hoạt, phù hợp với điều kiện của từng trường, từng địa phương để đảm bảo công tác TVHN đạt hiệu quả cao. □

#### Tài liệu tham khảo

1. Phạm Mạnh Hà. “Đặc điểm tâm lý trong hoạt động chọn nghề của học sinh lớp 12 hiện nay”. Luận án tiến sĩ Tâm lý học, Đại học Quốc gia Hà Nội, 2011.
2. Nguyễn Thị Hoa. “Một số đặc điểm chuyên môn của giáo viên dạy giáo dục nghề ở các trường phổ thông nông thôn Việt Nam hiện nay”. Kỷ yếu hội thảo quốc tế “Nhu cầu, định hướng và đào tạo tâm lý học đường tại Việt Nam”. Hà Nội, 2009.

3. Lê Thị Thanh Hương. **Tư vấn hướng nghiệp cho học sinh trung học phổ thông - Thực trạng ở Việt Nam và kinh nghiệm quốc tế**. NXB Khoa học Xã hội, H. 2010.

4. Phan Văn Nhân. “Khảo sát, đánh giá thực trạng giáo dục hướng nghiệp cho học sinh trung học phổ thông”. Báo cáo tổng kết đề tài cấp Bộ. Hà Nội, 2012.

5. Bùi Đức Thiệp. “Điều tra xu hướng nghề nghiệp của học sinh trung học phổ thông”. Báo cáo tổng kết nhiệm vụ nghiên cứu Khoa học công nghệ cấp Viện. Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam. Hà Nội, 2009.

6. Hoàng Gia Trang. “Một số suy nghĩ về công tác tư vấn học đường trong trường trung học cơ sở hiện nay”. Tài liệu hội thảo khoa học “Xây dựng mô hình tư vấn học đường trong nhà trường trung học cơ sở”. Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam. Hà Nội, 2014.

7. Hoàng Gia Trang. “Nghiên cứu nhu cầu tư vấn hướng nghiệp của học sinh trung học cơ sở”. Đề tài cấp Viện: V2013-15, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam. Hà Nội, 2014.

## Một số biện pháp giáo dục ý thức...

(Tiếp theo trang 20)

chung, cho HS, SV nói riêng có ý nghĩa hết sức quan trọng. Để làm tốt công tác này, các cấp, ngành, tổ chức đoàn thể xã hội, cơ sở GD-ĐT cần có các giải pháp phù hợp, thiết thực để giáo dục, giúp mọi công dân, HS, SV thấy rõ được trách nhiệm của bản thân, sẵn sàng tham gia mọi hoạt động để góp phần bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo thiêng liêng của Tổ quốc. □

(1) **Hồ Chí Minh Toàn tập** (tập 6). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, H. 2002.

#### Tài liệu tham khảo

1. Ban Tuyên giáo Trung ương. **100 câu hỏi đáp về biển, đảo**. NXB Thông tin và Truyền thông, H. 2013.
2. Tạp chí Tri thức và Phát triển. **Huyền thoại đường Hồ Chí Minh trên biển**. NXB Thông tấn xã Việt Nam, H.2013.
3. Nguyễn Việt Long. **Lẽ phải - Luật quốc tế và chủ quyền trên 2 quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa**. NXB Trẻ - TP. Hồ Chí Minh, 2012.
4. Đậu Xuân Luận - Đặng Việt Thủy. **Tìm hiểu về biển, đảo Việt Nam**. NXB Quân đội nhân dân, H. 2014.

## Đạo đức cách mạng Hồ Chí Minh...

(Tiếp theo trang 23)

động “*Học tập theo tấm gương ĐĐ Hồ Chí Minh*”; làm tốt cuộc đấu tranh tư tưởng trong đội ngũ cán bộ TT ở các cấp, các ngành; hoàn thiện cơ chế quản lý, đánh giá, kỷ luật cán bộ, viên chức trong hệ thống chính trị. □

(1) Hoàng Phê (chủ biên). **Từ điển Tiếng Việt**. NXB Khoa học Xã hội, H. 1988.

(2) **Hồ Chí Minh Toàn tập** (tập 5). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, H. 2011.

#### Tài liệu tham khảo

1. **Hồ Chí Minh Toàn tập** (tập 7, 9). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, H. 2011.
2. Ban Tuyên giáo Trung ương. **Tài liệu học tập lý luận chính trị** (Dành cho học viên lớp đối tượng kết nạp Đảng). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, H. 2013.
3. Trần Đăng Sinh - Nguyễn Thị Thọ (đồng chủ biên). **Giáo trình Đạo đức học**. NXB Đại học Sư phạm, H. 2008.
4. Đỗ Tuyết Bảo. **Giáo dục đạo đức cho học sinh trường trung học cơ sở tại TP. Hồ Chí Minh trong điều kiện đổi mới hiện nay**. Luận án tiến sĩ Triết học, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, 2001.